

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026

Triển khai Quyết định số 1993/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” (sau đây viết là Đề án) trên địa bàn tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hòa giải ở cơ sở; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh; huy động các nguồn lực xã hội tham gia, hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở.

2. Yêu cầu

a) Bám sát quan điểm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 phê duyệt Đề án đề phân đầu đạt mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương; đảm bảo tính khả thi, tiết kiệm, hiệu quả.

b) Xác định nhiệm vụ, giải pháp, trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị (sau đây viết là cơ quan) thuộc tỉnh, địa phương phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước và trách nhiệm được giao.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thuộc tỉnh có liên quan; UBND các xã, phường (sau đây viết là UBND cấp xã).
- Thời gian thực hiện: Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trong tháng 01 năm 2026; ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện thường xuyên trong năm theo yêu cầu nhiệm vụ.

2. Thực hiện chỉ đạo điểm

a) Tổ chức 05 hội nghị điểm tại các xã, phường: Ia Khrol, Ya Hội, An Toàn, Bình An, Quy Nhơn Tây liên quan đến việc thực hiện Đề án.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã được chọn điểm, các cơ quan khác có liên quan,

- Thời gian thực hiện: Quý III.

b) Triển khai các hoạt động khác: Hướng dẫn UBND cấp xã củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn quy định; cung cấp tài liệu PBGDPL các loại cho hòa giải viên ở cơ sở; triển khai hoạt động giải đáp vướng mắc, trao đổi kinh nghiệm; hướng dẫn, theo dõi xây dựng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”¹; hướng dẫn các quy định, kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở...

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã được chọn điểm, các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Xây dựng, kiện toàn; nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, tập huấn viên cấp xã

a) Rà soát, tham mưu UBND tỉnh quyết định kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo tình hình thực tế.

b) Xây dựng, rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp xã

- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Các đơn vị cấp xã chưa thực hiện công nhận đội ngũ tập huấn viên thì phải hoàn thành quyết định công nhận **trước ngày 27/02/2026**; các đơn vị cấp xã còn lại thực hiện rà soát, kiện toàn trong trường hợp cần thiết.

c) Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở

- Đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Bộ Tư pháp tổ chức (nếu có). Thời gian thực hiện: Theo đề nghị của Bộ Tư pháp.

¹ Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Đội ngũ tập huấn viên cấp xã tham gia các lớp tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng hình thức phù hợp.

- + Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp

- + Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã, các cơ quan có liên quan.

- + Thời gian thực hiện: Quý II.

4. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

a) Rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định.

- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Chỉ đạo, tổ chức khảo sát, đánh giá năng lực, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Biên soạn, phát hành các tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

5. Tổ chức các hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng, nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Quý II.

6. Hướng dẫn, bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định của pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính, Sở Tư pháp hướng dẫn thực hiện; UBND cấp xã bố trí kinh phí thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

7. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này; truyền thông các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai; các cơ quan khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Gia Lai; Cổng/Trang Thông tin điện tử của địa phương và trên các nền tảng mạng xã hội.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan, UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

8. Có giải pháp thu hút đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên tham gia, hỗ trợ cho công tác hòa giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở (nếu có)

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, các cơ quan khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

9. Kiểm tra việc triển khai, thực hiện

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan, UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện lồng ghép với kiểm tra công tác PBGDPL hàng năm theo Kế hoạch.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, chủ động thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện (nội dung báo cáo chung với báo cáo kết quả công tác PBGDPL hoặc báo cáo kết quả công tác tư pháp) về UBND tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Các cơ quan có liên quan, UBND cấp xã căn cứ Kế hoạch này và nội dung Kế hoạch thực hiện Đề án được ban hành kèm theo Quyết định số 1993/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 của UBND tỉnh để triển khai hiệu quả.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương gửi văn bản về UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp, số điện thoại 0256.3826500) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Hội đồng PH PBGDPLTW;
- Bộ Tư pháp (Cục PBGDPL&TGPL);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu VT, C3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Quế